

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST  
Ngày: 07-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phú Thọ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Phú Hữu.

Ông Nguyễn Hồng Thơ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Trần Minh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2021/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 134/2021/HSST-QĐ, ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1976, tại An Giang; Nơi cư trú: Tổ A, khóm M, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Con ông Lê Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị Thanh G; Có chồng tên Nguyễn Minh T, sinh năm 1977 và 03 người con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, Tiền sự: Không; Đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ngô Dương Trung V, sinh năm 1983 (có mặt);

Nơi cư trú: Tổ A, khóm M, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

*Người làm chứng:*

1. Nguyễn Minh T, sinh năm 1977 (có mặt);

Nơi cư trú: Tổ A, khóm M, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Thị Hồng N, sinh năm 1984 (có mặt);

Nơi cư trú: Tổ A, khóm M, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

3. Ngô Dương Trung X, sinh năm 1989 (có mặt);

Nơi cư trú: Số A, Lê Đại H, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Hùng D, sinh năm 1969 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Tổ A, khóm M, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nguyễn Tấn Minh K, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Tổ A, khóm M, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/9/2020, do trời mưa to nên anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1977 dùng mô tơ bơm nước ra ngoài khu vực đất trống cạnh nhà tại Tổ A, khóm M, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp. Lúc này Ngô Dương Trung V, sinh năm: 1983 và vợ là Lê Thị Hồng N, sinh năm: 1984 nhà cạnh bên đi ra ngăn cản, không cho anh T tiếp tục bơm nước mưa ra ngoài vì cho rằng việc bơm nước của anh T làm tràn nước vào nhà bếp của anh V. Lúc này vợ anh T là Lê Thị Cẩm T đi ra cự cãi với V, N, hai bên xảy ra mâu thuẫn, chị T tức giận cầm cục gạch ống làm bằng đất nung ném trúng vào tay trái anh V 01 cái, gây thương tích.

Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày thì Lê Thị Hồng N gọi điện thoại cho gia đình V thông báo có sự việc cự cãi giữa V và T, khoảng 5 phút sau thì Ngô Dương Trung X, sinh năm: 1989, ngụ: khóm MT, phường MP là em của V biết sự việc cự cãi với gia đình anh T, X điều khiển xe mô tô chạy đến nhà V, khi đến nơi X điều khiển xe đâm thẳng vào người bà Lê Thị Cẩm T, nhưng không gây thương tích. X dùng tay đánh T, anh T chạy đến giằng co với X, V thấy vậy từ nhà mình chạy qua nhà anh T, giúp sức cho X, lúc này V và X dùng tay, chân quật ngã T té xuống nền xi măng, phần xương sườn bên trái của T trúng vào chậu kiếng bằng gốm sứ làm vỡ chậu kiếng, X và V tiếp tục đứng phía trên dùng tay đánh vào người T. Trong lúc xảy ra sự việc Nguyễn Hùng D, sinh ngày 13/11/1969 anh ruột T và Nguyễn Tấn Minh K, sinh ngày: 20/01/1991 đến hiện trường can ngăn, kéo X, V ra ngoài, ngăn chặn việc xô xát của đôi bên, đồng thời báo Công an phường MP đến giải quyết sự việc.

Sau khi sự việc xảy ra, anh T bị đau vùng bụng, được gia đình đưa đến điều trị tại Bệnh viện Thái Hoà thì phát hiện bị gãy kín xương sườn số 6,7,8,9. Hiện T, N,V,X có đơn yêu cầu xử lý hình sự nhưng không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Vật chứng thu giữ: 01 cục gạch ống có 04 lỗ tròn, hình hộp chữ nhật, bị vỡ, chiều dài 10,5 cm; chiều rộng 7,5 cm; chiều cao 7,5 cm.

- Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích, số 375; 373;374; 376/TgT cùng ngày 24/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đã giám định thương tích như sau:

- Đối với **Ngô Dương Trung V:**

Sẹo vết thương phần mềm, gồi phải kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương: 02%.

Vết biến đổi sắc tố da cẳng tay trái. Tỷ lệ tổn thương: 01%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Dương Trung V do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm), tại thời điểm giám định (Theo nguyên tắc cộng lùi).

Các tổn thương trên do vật tày gây ra.

Chiều hướng do ngoại lực tác động trực tiếp gây ra.

- Đối với **Nguyễn Minh T:**

Vết biến đổi sắc tố da hông – mạn sườn trái. Tỷ lệ tổn thương 01%.

Gãy kín xương sườn 6, 7, 8, 9 bên trái. Tỷ lệ tổn thương 08%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Minh T do thương tích gây nên hiện tại là 09% (Chín phần trăm), tại thời điểm giám định (theo nguyên tắc cộng lùi).

- Đối với **Ngô Dương Trung X:**

Hai sẹo vết thương phần mềm mặt trước, mặt sau ngón III bàn tay phải. Tỷ lệ tổn thương 02% (mỗi sẹo 01%).

Sẹo vết thương phần mềm khoeo chân phải. Tỷ lệ tổn thương 02%.

Vết biến đổi sắc tố da vùng cổ trái. Tỷ lệ tổn thương 01%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Ngô Dương Trung X do thương tích gây nên hiện tại là 05% (Năm phần trăm), tại thời điểm giám định (theo nguyên tắc cộng lùi).

- Đối với **Lê Thị Hồng N:** Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 00% (Không phần trăm), tại thời điểm giám định.

Quá trình điều tra, Lê Thị Cẩm T chỉ thừa nhận có cầm 01 cục gạch ống ném trúng vào tay trái Ngô Dương Trung V gây thương tích bị hại có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 01% (Một phần trăm). Riêng vết thương phần mềm ở gồi phải của V với tỷ lệ tổn thương là 02 % thì V cho rằng do T dùng gạch ống ném trúng còn T không thừa nhận do mình tác động gây nên. Qua xem xét hiện trường tại nơi xảy ra vụ việc nền được lát bê tông, trong lúc xô xát, câu vật lẫn nhau có thể V té xuống nền bê tông nên dễ dẫn đến chấn thương. Do đó chỉ có lời khai duy nhất của V chưa có đủ căn cứ vững chắc quy kết vết thương ở gồi phải của V với tỷ lệ tổn thương 02 % là do T gây ra.

Còn Ngô Dương Trung X trình bày khi đến hiện trường bị Nguyễn Minh T tháo nón bảo hiểm của X đang đội đánh X gây thương tích 5%. Nhưng T không thừa nhận có dùng nón bảo hiểm đánh X như X đã trình bày. Lời khai của T phù hợp với lời khai các nhân chứng có mặt tại hiện trường và các chứng cứ khác có

trong hồ sơ nên không có căn cứ xác định thương tích của X là do T dùng nón bảo hiểm đánh gây ra.

Sự việc đánh xô xát lẫn nhau có Camera ghi lại hình ảnh và được Cơ quan điều tra đã trích xuất dữ liệu ra 01 đĩa CD để làm tư liệu lưu vào hồ sơ vụ án.

Bị cáo Lê Thị Cẩm T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra, Lê Thị Cẩm T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 49/CT-VKSND-TPCL, ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Lê Thị Cẩm T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Cẩm T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng các điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Cẩm T từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại là Ngô Dương Trung V không có yêu cầu bồi thường thiệt hại và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét xử lý hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Cẩm T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh; kết luận giám định pháp y, lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Bị cáo vì tức giận nhất thời nên nhặt 01 cục gạch ổng là hung khí nguy hiểm ném trúng cẳng tay trái của anh V gây thương tích 01%.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

*Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:*

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a/ Dùng hung khí nguy hiểm...;*

*b/...*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bà ngoại là Bà Trần Thị C được Nhà nước phong tặng mẹ Việt Nam anh Hùng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, không cần thiết bắt phải chấp hành hình phạt tù mà chỉ áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, lao động nuôi sống bản thân và gia đình, trở thành công dân tốt, người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[5] Các vấn đề khác: Đối với hành vi của Ngô Dương Trung V, Ngô Dương Trung X và Nguyễn Minh T dùng tay chân xô xát với nhau, gây thương tích, nhưng chưa đến mức xử lý hình sự. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh chuyển hồ sơ của X, V, T đến Công an phường MP, thành phố CL xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau” theo quy định.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD trích xuất đoạn clip quay lại việc xô xát nhau để làm tư liệu.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cục gạch ống có 04 lỗ tròn, hình hộp chữ nhật, bị vỡ, chiều dài 10,5 cm; chiều rộng 7,5 cm; chiều cao 7,5 cm.

Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tạm quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/6/2021.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Cẩm T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Cẩm T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07-7-2021).

Giao người bị kết án cho Ủy ban nhân dân phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp đang trong thời gian thử thách mà bị cáo Lê Thị Cẩm T phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo Lê

Thị Cẩm T phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD trích xuất đoạn clip quay lại việc xô xát nhau để làm tư liệu.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cục gạch ống có 04 lỗ tròn, hình hộp chữ nhật, bị vỡ, chiều dài 10,5 cm; chiều rộng 7,5 cm; chiều cao 7,5 cm.

Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tạm quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/6/2021.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thị Cẩm T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh DT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Phú Thọ**